

NGUYỄN CHU HOÀNG

NHỮNG
CƠN LỐC
CAO NGUYÊN

NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG AN NHÂN DÂN
HÀ NỘI - 1985

MỘT SỐ CẢM NGHĨ KHI ĐỌC "NHỮNG CƠN LỐC CAO NGUYÊN"

NAHRIA YA DUCK

Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
tỉnh Lâm Đồng

Trong mấy năm gần đây, cuốn «Fulro tập đoàn tội phạm» của Nhà xuất bản Công an nhân dân ấn hành năm 1983, đã cung cấp cho bạn đọc những hiểu biết đáng kể về sự ra đời cùng những hoạt động theo cái gọi là «lý tưởng dân tộc» của một nhóm người tự xưng là đại diện cho các dân tộc Thượng Cao Nguyên. Họ được bàn tay của thực dân Pháp nặn nên, và do đế quốc Mỹ trực tiếp nuôi dưỡng, hòng tách Cao Nguyên ra khỏi đất đai máu thịt của Việt Nam, phục vụ đắc lực cho âm mưu thâm độc của chúng. Những hoạt động đó đã đẩy không ít người từ chỗ mang lý tưởng trở thành hoang tưởng, đến nỗi tự biến mình thành kẻ phạm tội với chính mình, với gia đình vợ con mình, với dân tộc mình, với Tổ Quốc mình mà không biết. Tuy nhiên, những ai đã đọc «Fulro tập đoàn tội phạm» đều vẫn còn đặt một câu hỏi : Số phận của tập đoàn tội phạm ấy sẽ ra sao khi mà trên toàn cõi Việt Nam nói riêng, và Đông Dương nói chung đã sạch sành sanh bóng dáng bọn đế quốc ?

Chúng tôi cho rằng cuốn sách «Những cơn lốc Cao Nguyên» của Nhà xuất bản Công an nhân dân cho ra mắt bạn đọc lần này sẽ giải đáp được phần nào câu hỏi đó.

Có thể coi như tiếp theo «Fulro tập đoàn tội phạm», «Những cơn lốc Cao Nguyên», bằng cách tái tạo lại gần như toàn bộ cuộc đấu tranh truy quét Fulro thuộc loại tầm cỡ nhất, có hiệu quả nhất ở Tây Nguyên kể từ sau ngày giải phóng miền Nam Việt Nam. Trong cuộc đấu tranh này,

Công an tỉnh Lâm Đồng, đại diện của Công an nhân dân, đã tỏ rõ là một lực lượng vũ trang sắc bén, vô cùng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Bằng những bộ óc tổ chức và chỉ huy đầy mưu trí, bằng trình độ nghiệp vụ cao, giàu sáng tạo, hiểu biết Fulro rất sâu sắc như các ông Tư Vũ và Minh Đức. Bằng lòng dũng cảm, trí thông minh và sự hy sinh cao quý trước nhiệm vụ như các trình sát Thạch và Phi..... Những chiến tích của họ đã góp phần không nhỏ vào công cuộc chăm lo cho cuộc sống bình yên và hòa hợp giữa các dân tộc ở Tây Nguyên của Đảng và Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Những chiến tích đó có thể coi như một sự mở đường cho khá nhiều nhân vật của Bộ chỉ huy trung ương Fulro như Ya-Nari, Lomu Nham, Liang-hot Ka-Ban, Ha Dao, Ka Chông và các nhân vật cấp Quận khu, cấp Tỉnh khác nữa đã nhận ra những tâm tột của mình, đã hiểu thật sự thế nào là ty tương dân tộc. Vậy là số phận của họ đang từ chôn rưng sâu, hàng đã được chuyên qua làm người dân thực sự tự do, được song cùng quê hương minh, vợ con minh, niềm người đá và đang tích cực tham gia các hoạt động xã hội phục vụ cho nhân dân, cho dân tộc, đến ơn aúp nghĩa với Đảng — Họ đã tìm thấy ty tương dân tộc. Trung ương Fulro đã tin rằng — đó chính là sự trả lời về số phận của họ, phân động đã phạm tội với dân tộc, với Tổ quốc của nó gần một phen từ thế kỷ này, đó là sự chứng minh của quy luật tất yếu của lịch sử.

« Những con lốc Cao Nguyên » là một cuốn sách khá hấp dẫn, không những bằng những cuộc đấu trí giữa một bên là Ban chỉ đạo « Những con lốc » với đối thủ của nó là Bộ chỉ huy Xuduvicaon, bằng những biện pháp ứng phó rất thông minh nhanh nhạy điều lộ rõ bản lĩnh của người chiến sĩ công an trước những tình huống nguy hiểm bất thường trong cuộc chiến đấu gần như đơn lẻ của họ, mà còn ở ngòi bút kín đáo của tác giả.

Thật đáng quý, Nguyễn Chu Hoàng là người Kinh, ở Hà Nội, nhưng anh có sự hiểu biết khá sâu rộng về Fulro. Trong « Những con lốc Cao Nguyên », những trang viết của anh về Trung ương Fulro, từ hoàn cảnh cuộc sống, tâm lý, tư tưởng các nhân vật, đến những xung đột nội bộ, và các kế hoạch hành động của họ trước và trong Xuduvicaon đã chứng minh khả năng đó.

Chúng tôi nghĩ rằng : « Những con lốc Cao Nguyên » ra đời sẽ là một đóng góp khá tích cực cùng với nhiều hoạt động khác đang ngày càng phát triển mạnh mẽ trong phong trào đấu tranh truy quét tàn dư Fulro ở Lâm Đồng nói riêng và Tây Nguyên nói chung. Đồng bào các dân tộc

Thượng càng thêm tin tưởng chính sách Đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam của Đảng, càng thêm thừa công lao của Công an, những người đã trực tiếp trả lại cuộc sống thực cho cha, anh, chồng con họ. Anh em Fulro đã trở về hay chưa trở về chắc sẽ càng hiểu rõ hơn chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa. Chúng tôi tin rằng anh em sẽ có thêm nhiều suy nghĩ tích cực mới.

Fulro — Kế hoạch hậu chiến của đế quốc Mỹ — đã bị phá sản. Tập đoàn phản động này chắc sẽ bị bóc gỡ cho đến tận cuối cùng, trả lại cuộc sống bình yên cho Cao Nguyên.

Điều đáng tiếc của chúng tôi là còn một vài chi tiết, mà tác giả chưa thu thập được tài liệu, hoặc là chưa tìm được cách xử lý cho « Những cơn lốc Cao Nguyên ». Tuy vậy khiếm khuyết này không làm giảm giá trị của cuốn sách.

Cảm ơn Nhà xuất bản Công an nhân dân — Bộ Nội vụ. Cảm ơn tác giả Nguyễn Chu Hoàng về tập sách « Những cơn lốc Cao Nguyên » hấp dẫn và bổ ích.

1 — GIẤC MỘNG TRONG HANG ĐÀ

Hang Pioóc Krông ở khe núi Gung Răng — « Đại bản doanh của trung ương Fulrô ». Cách đây hơn một năm, Diuma — đội trưởng cận vệ của Ya Nari — đã có công tìm được chiếc hang độc đáo này. Sau khi rời Bộ chỉ huy của mình từ hang Lợn Rừng về đây, « Người hùng số một của cao nguyên » đã đặc cách Diuma từ « thiếu úy lên đại úy ».

Xét về giá trị... lẫn trốn, thì Pioóc Krông quả xứng đáng được xếp vào loại số một. Núi Gung Răng vốn đã ẩn giữa một vùng rừng đại ngàn, rậm rịt và hoang vu; tình bằng đường thẳng kẻ chỉ cũng cách Đà Lạt gần chín chục cây số. Cửa hang Pioóc Krông ở về hướng đông nam, cách mặt đất dưới chân núi khoảng hai trăm mét. Từ cửa đi vào, xuống dốc một đoạn ngắn độ ba chục mét là tới lòng hang. Không kể các góc ngách, lòng hang này cũng dư sức chứa được cả ngàn người (nếu Fulrô có một ngàn quân, Ya Nari có thể tập trung họ về đây để diễn thuyết). Tuy thế nhưng lòng hang rất tối, ban ngày gần như ban đêm. Bởi thế các hoạt động ở đây về ban ngày đều tập trung ra dốc lên cửa hang. Từ đoạn dốc này nhìn được một mảng trời, khoảng chín giờ đến mười một giờ được hưởng một chút ánh nắng. Vào những đêm trăng, Ya Nari kéo cả « trung ương » lên cửa hang thưởng trăng. Hôm nào no bụng, hoặc tin chắc rằng sắp được no bụng, ông ta còn rủ mọi người hát và múa rất... vui vẻ.

Một ngày đầu tháng Ba, vào lúc cửa hang đã hết giờ được sưởi nắng, Ya Nari cùng mấy vị « Tổng trưởng » đang ngồi

xem đám lính giữ bột Xà bu (1) và... nuốt nước bọt, thì nghe báo : thiếu tá Ya Hem và đại úy Bétol đã về. Ai nấy mặt mày rạng rỡ hẳn lên, tất cả các sĩ quan, cả mấy gã lính cũng đứng chày, theo « Tổng tư lệnh » đứng dậy đón « Tham mưu trưởng quân khu Nam » và « phó tỉnh trưởng Lâm Đồng »,

☾ Máy phút sau Ya Hem, Bétol, và một tốp lính hơn chục người xuất hiện dưới chân núi. Ya Hem đi tay không ; Bétol khoác bên vai một bọc bằng vải dứa dỏ như kẻ đi tha hương ; gã lính kế sau Bétol khoác một túi vải khác to và nặng hơn ; số còn lại mỗi người một khẩu súng — các - bin hoặc AR.15.

Chào hỏi nhau xong, Ya Hem quay lại ra hiệu cho Bétol và gã lính hạ hai chiếc bọc xuống rồi nói với Ya Nari :

— Đội ơn đại tá đã cứu mạng ! Tôi và Bétol may còn một chút lương ăn và hai bộ đồ, xin gọi là làm quà cho trung ương !

Bétol mở bọc, lấy ra hai bộ đồ bằng vải óc - pho màu nâu và màu cà phê, kiểu người Kinh vẫn mặc ở thành phố. Ya Hem giải thích :

— Thưa đại tá ! Nhờ hai bộ đồ này, tôi và Bétol đã ra Tùng Nghĩa, sang Di Linh, tới Địch Trọng mới không bị lộ trước con mắt của bọn Kinh. Nay xin biểu đại tá xài đỡ, chừng nào cần tụi tôi lại kiếm bộ khác.

Ya Nari đón lấy, vẻ rất xúc động, ngắm nghía một lát rồi trao cho một vị « Tổng trưởng » giữ hộ. Đến lượt gã lính mở chiếc túi thứ hai. Mọi con mắt đều sáng rực, dồn dần vào chiếc túi : ml lát khô (?). Tất cả reo lên gần như đồng thanh : « hoan hô ! » Trừ Ya Nari, các vị « Tổng trưởng » và số mời về, những người khác xô nhau mỗi người borce một nắm bỏ

1) Xà bu — Một loại cây gần giống như cây dứa, có khả năng cho bột cứu đói. Muốn lấy bột khô thì chặt thân cây thành từng khúc, chẻ lấy lõi, vạt nhỏ phơi khô rồi tán thành bột để giãnh. Muốn lấy bột tươi thì băm nhỏ, giã nát, vớt lấy bột bỏ bã như làm bột sắn dây. Bột Xà bu dẻo và hơi ngọt, có thể làm bánh loại nấu cháo.

2) Sắn lát khô.

vội vào mồm, nhai rau rầu. Sau cuộc xô đẩy, tranh cướp ấy, gã lính giữ túi mì nhìn xuống thấy đã vội mất một nửa, gã bèn xoắn miệng túi lại rồi ngồi đờ lên trên. Ya Nari thấy thế bật cười ha hả, vỗ vỗ vào vai gã, khen :

— Giỏi ! Giỏi ! Chú em rất nhanh trí ! — Rồi quay lại đám người đang nhai nhồm nhoàm kia, ông « Tổng tư lệnh » tuyên bố — Chúng ta đang chiến đấu vì sự công bằng, bởi thế trước hết phải công bằng với nhau đã. Các anh em hãy nghe đây : ai đã ăn một nắm mì sống, lát nữa phải trừ một nắm mì chín ! Đại úy Diama cho cấp dưỡng nấu tất cả đi. Lẹ lên !

Trong lúc chờ ăn mì, Ya Nari nhóm họp các « Tổng trưởng » để giải quyết hai bộ đồ sao cho... công bằng. Vì đây là quà của Ya Hem và Bétol giành cho « trung ương », nên « Tổng tư lệnh » chỉ tính chia cho những người nào là cấp « chỉ huy trong trung ương » đang có mặt tại đây. Những người này gồm : Ya Nari ; Liêng hót K'Ban « Tổng trưởng Tài chính » ; Lomu Nhiam « Tổng trưởng Ngoại giao » ; Ha Dao « Tổng trưởng quốc phòng » ; và K' Chông « Tư lệnh quân khu Nam ». Năm người, nhưng chỉ có hai bộ đồ. Kẹt quá, « Người hùng số một của cao nguyên » bèn nêu một đề nghị đề... làm gương : ngài xin nhường cho bốn vị cấp dưới chia nhau — hai người lấy áo, hai người lấy quần — vậy là chẵn. Song, mặc dù rất cảm động trước tinh thần... quên mình của « Tổng tư lệnh », cả bốn vị kia đều không dám chấp thuận cách đó. « Tổng trưởng Quốc phòng » Ha Dao bèn nêu ý kiến của mình : Một bộ xin giành riêng cho « Tổng tư lệnh » ; bộ kia sẽ chia hai trong bốn người. Muốn công bằng thì rút thăm. Cách này được tán thưởng. Ya Nari rất hài lòng về Ha Dao — « tâm lý, thông minh, biết kẻ trên người dưới ». Kết quả rút thăm : Lomu Nhiam được chiếc quần ; K' Chông được chiếc áo. Ha Dao và K'Ban trắng tay, nhưng cả hai vẫn rất vui vẻ.

Tuy nhiên, từ đêm hôm qua Ya Nari phải cả một tiểu đội lính về tận Đôn Dương rước Ya Hem và Bétol sang đây không phải vì mấy miếng mì và hai bộ đồ. Mục đích lớn lao của ông ta là đường dây xuất ngoại mà Ya Hem đã móc nối được. Cách đây hơn một tháng, đúng vào lúc Ya Nari đang

hết sức đau khổ vì cái chết của mục sư Y Sao đã kéo theo của ông ta nguồn hy vọng tưởng đã nằm trong lòng tay đường dây di tản của mục sư Tri Cam, thì ông ta lại phải nhận thêm một tin: «Tham mưu trưởng quân khu Nam — thiếu tá Ya Hem» đã bỏ rình. Ông ta điếng người và vô cùng căm giận. Không ngờ một «sĩ quan cấp tá» người đồng tộc của mình như Ya Hem lại có thể vác mặt ra đầu thú cộng sản! Kê nào đã đồng ngũ, đồng lý tưởng với mình, nhưng lại chạy sang nhập ngũ đối phương thì kê đó còn đáng căm thù hơn đối phương! Từ đó Ya Nari bắt đầu căm thù Ya Hem ngàn ngút như lửa. Mấy ngày sau, tiếp nhận được các công văn của «Bộ Tổng tham mưu», báo cáo về việc Ya Hem thoái chí, đang tính chuyện di tản mà không xin thỉnh thị của thượng cấp, kèm lệnh cách chức, lệnh truy nã Ya Hem, Ya Nari mới nguôi giận một chút — Gã đồng tộc, một trong những ngón tay của ông ta đang lo tính đi tìm hạnh phúc nơi chân trời góc bể, chứ không phải gã đã hèn nhất đầu thú. Đáng căm giận vì Ya Hem ích kỷ; nhưng dù sao thì gã cũng vẫn đang là một người Kaho can trường. Ya Nari đã thầm ước mong: «Phải chỉ những ngày này mình gặp Ya Hem!»

Vậy mà khoảng sau đó ba tuần, Ya Nari bỗng nhận được tin «gã ích kỷ nhưng can trường» kia đang phải cầu xin đề được gặp ông ta thật. Té ra do bị «Bộ Tổng tham mưu» truy nã ráo riết, «người Kaho can trường» này không dám lộ mặt ra khỏi hang, sợ rằng khắp mọi ngã ngoài rừng đều đang có lưới của «Tổng tham mưu trưởng Pol Kah» — lớn lông để chụp mình. Không còn lối thoát nào khác, kê ích kỷ lúc này mới nghĩ đến «Người Bùng số một của cao nguyên». Gã đã thông tin cho Ya Nari về đường dây xuất ngoại ở Sài Gòn mà gã mới móc nối được, và yêu cầu «Tổng tư lệnh» hãy gấp gấp cứu gã. Ya Nari đã ra lệnh hủy bỏ lệnh truy nã của Pol Kah để cứu một chiến hữu đồng tộc. Hơn thế nữa, ông ta còn cho lính sang tận nơi gã đang lẩn trốn để hộ vệ gã về «Đại bản doanh», để — như ông ta đã nói với các vị «Tổng trưởng»: «Giữ một chiếc cầu nối chiến lược; không thể để Ya Hem rơi vào tay Pol Kah».

Ya Nari đã toan tính rất đúng. Pol Kah tuy đang giữ chức «Tông tham mưu trưởng» dưới tay ông ta, nhưng lão «đại tá» người Bana này ngay từ thời Kpă Kôi (1) đã không ưa, không phục tài Ya Nari, nên do đó không bao giờ cùng cánh với ông ta cả. Giờ đây nếu để Ya Hem — người thuộc cánh Ya Nari — rơi vào tay Pol Kah, thì hoặc là Ya Hem sẽ bị giết, hoặc là gã sẽ phải nhận làm cầu nối dẫn cánh Pol Kah tới đường dây xuất ngoại. Pol Kah ra nước ngoài sẽ gặp các «ông bạn lớn», sẽ tới tận Liên hiệp quốc với tư cách là người đại diện của Đê — Ga (2)... Và như vậy thì trong tương lai, «Người hùng số một của cao nguyên» sẽ là ai? — Ya Nari hay Pol Kah?

Thực ra đâu phải bây giờ Ya Nari mới nghĩ đến một đường dây xuất ngoại để được gặp mấy «ông bạn lớn». Từ năm 1978 đến nay, ông ta đã hai lần phái người đi dọn đường sang phía Tây, nhưng cả hai lần đều gặp phải những ngõ cụt. Ngày đó ở Căm-pu-chia PỐT PỐT đang làm cuộc «cách mạng triệt để», bạn bè cũ của ông ta trong Fulrô Châm cũng đang làm cảnh chẳng hơn gì Fulrô cao nguyên — nhái không công nổi ếch!

Cũng đã một đời lần người Tàu giờ tay ra cho Ya Nari, nhưng ông ta sợ họ lại «mua» luôn cao nguyên như kiểu họ đang «mua» ở Căm-pu-chia, nên vẫn dằn dụa chưa dám quyết định. Sau tháng 1 năm 1979, Căm-pu-chia hồi sinh, trở thành nước cộng sản, thế là tất cả mọi con đường về hướng Tây, trước mắt và trong tham vọng của Ya Nari đều bị chặn đứng — Ông ta hoàn toàn tuyệt vọng!

Những tưởng thế là cùng đường, Ya Nari đã chọn Pióc-Krông để quyết «tử thủ cao nguyên», vậy mà chính trong khi

1) Kpă Kôi : Phó Chủ tịch «Mặt trận giải phóng cao nguyên người Thượng» (tức Fulrô 3, thành lập giữa năm 1972). Cuối năm 1975, Kpă Kôi bị Y Djao hất cẳng, mất tích.

2) Tên hai vị tổ của người Thượng : Y Đê và Y Ga. Khoảng 1962, «Mặt trận giải phóng cao nguyên» của Y Bham ghép thành Đê-Ga để gọi chung các dân tộc Thượng ở Tây Nguyên. Mười năm sau, Bộ chỉ huy Fulrô 3 của Kpă Kôi tự xưng là «Chính phủ lâm thời Đê-Ga»

Ông ta đang bị nỗi tuyệt vọng ấy dày vò, thì một tia hy vọng mới bỗng lại bật lóe. Cái tin về đường dây xuất ngoại của mục sư Tri Cam, do mục sư Y Sao tìm ra trước đây hai tháng, đã làm cho Ya Nari và cả «Bộ chỉ huy trung ương Fulrô» sung sướng đến nghẹt thở. Dè dặt, tia hy vọng ấy mới lóe lên đã lại bị vụt tắt bởi cái chết của Y Sao, khiến cho Ya Nari đã tưởng phải vĩnh viễn từ bỏ giấc mộng xuất ngoại!...

Nhưng giờ đây — phải chăng các thần linh vẫn đang quyết lòng phù trợ cho «sự nghiệp cao cả» của Ya Nari? Bởi thế ông ta vừa mới bị mất Y Sao, thì lập tức đã có Ya Hem tới thay thế. Ya Hem thật xứng đáng là một người Kaho!

Muốn bảo toàn cho Ya Hem trong những hoạt động ra vào giữa «Đại bản doanh» và các điểm liên lạc sắp tới, cần phải điều đình với Pol Kah. Ya Nari liền nghĩ ngay đến chức «Tham mưu trưởng quân khu Nam» hiện vẫn bỏ trống từ sau ngày Ya Hem bị Pol Kah cách chức. Biết lão «đại tá» người Bana từ lâu đã muốn giành chức này cho «thiếu tá Y Blay» — một thuộc cấp thân tín của lão — Ya Nari bèn ký ngay một công lệnh đặc biệt: đặc cách «thiếu tá Y Blay lên thay thiếu tá Ya Hem». Ông ta hy vọng việc này sẽ làm cho Pol Kah hải lòng mà quên hẳn chuyện oán thù Ya Hem, không sai lĩnh rạp rình để chộp mất «nguồn hy vọng mới» của ông ta nữa.



Trước mặt các vị «Tổng trưởng» và «Tư lệnh», Ya Hem trao hai lá thư đã vàng xin vì âm khời cho «Tổng tư lệnh» với vẻ rất hãnh diện. Vừa nghe qua tên người gửi ở góc phong bì, Ya Nari đã không kiềm được sung sướng, reo lên:

— Tri Cam! Hóa ra... là mục sư Tri Cam! Thưa các ngài... Hãy cảm ơn các vị thần linh đã cho mục sư Tri Cam

đến cứu giúp chúng ta! Cảm ơn cố mục sư chủ nhiệm Y Sao!
Cảm ơn thiếu tá Ya Hem!

— Thưa... Hình như đại tá có quen biết ông Tri Cam? —
Ya Hem hỏi.

— Đúng thế. Tôi biết, tôi biết. Ông Tri Cam là người Việt, sinh ra và trưởng thành ở Hồ-nô-lu-lu, đã du học nhiều năm ở Hoa Kỳ, sau tết Mậu Thân mới tình nguyện trở về đất tổ. Đó là một vị mục sư rất uyên bác, chăm việc đạo và giỏi chống cộng. Đáng tiếc là chúng ta không gặp được mục sư Tri Cam sớm hơn! Nhưng dù sao như thế này cũng chưa phải là muộn. Chúng ta đang còn cơ hội để khôi phục quyền tự trị cho cao nguyên.

Tuy mới là bức thư đầu tiên gửi cho Ya Nari, nhưng ông mục sư «rất uyên bác, chăm việc đạo và giỏi chống cộng» này đã mở lòng từ thiện với vị «Tổng tư lệnh đương đại» của Fulrô một cách khá chân thành và hào hiệp. Ông ta tâm sự rằng, tuy đang sống và hành đạo ở Sài gòn, nhưng từng ngày, từng giờ vẫn thương nhớ cao nguyên và các con chiến người Thượng đến cháy từng khúc ruột! Rằng mình là một trong số hàng triệu người trên thế giới đã và đang hoan nghênh, ủng hộ Fulrô; đã từng góp tiếng nói kêu gọi Liên hiệp quốc và các quốc gia không cộng sản công nhận nước Đê-Ga tự trị. Rằng được tin đăng báo các dân tộc Thượng, trong đó có cả các sĩ quan Fulrô đang mong muốn được xuất ngoại, ông ta rất xúc động và thông cảm sâu sắc, hứa sẽ vận động tổ chức của mình cùng bè bạn ở hải ngoại trợ giúp. Cuối thư Tri Cam còn thông báo cho Ya Nari biết mình đã tái lập Hội từ thiện KATA. Hội này đã, đang và sẽ hoạt động theo tinh thần «quốc tế và từ thiện» như KATA dưới thời chính phủ của ông Thiệu.

Đọc xong, Ya Nari giờ cao bức thư lên quá đầu, trình trọng nói với các vị «Tổng trưởng»:

— Thưa các ngài! Mục sư Tri Cam đáng kính của chúng ta đã tái lập được KATA ngay giữa lòng của cộng sản. Đây là một sự kiện vô cùng trọng đại, liên quan tới đời sống

chính trị của chúng ta hiện nay ở cả trong nước và nước ngoài. Hơn bao giờ hết, ông Tri Cam là người số một trong hàng triệu người trên thế giới đang quan tâm tới vận mệnh của Fulrô và cao nguyên. Nguồn sinh khí mới mẻ này, mới hy vọng đang tràn trề này, tương lai đang hé rạng ở phía chân trời kia, là do cố mục sư chủ nhiệm Y Sao đã tìm thấy và để lại; là do thiếu tá Ya Hem đã mang về cho chúng ta. Tôi đề nghị các ngài hãy luôn luôn tưởng nhớ mục sư Y Sao đã quá cố, hãy hoan hô thiếu tá Ya Hem! Tôi đề nghị đại tá Ha Dao hãy ghi chiến tích đặc biệt này của hai người vào quân sử Bộ Quốc phòng! Tôi cũng đề nghị các ngài hãy hy vọng — hãy cùng tôi đặt hy vọng vào mục sư Tri Cam, và vào KATA. Chúng ta sẽ xuất ngoại, sẽ hun đúc lý tưởng dân tộc!..

Chờ cho mọi người vỗ tay tán thưởng xong, Ya Nari mới nói tiếp:

— Nhưng các ngài chờ nên quên đây là một công việc rất mạo hiểm. Cuộc di tản tương lai của chúng ta phải tiến hành ngay trong nội địa, sẽ phải vượt qua nhiều trạm công an, bởi thế chúng ta không được phép khinh suất. Vậy trước hết đề nghị thiếu tá Ya Hem hãy nói qua một chút cho tôi nghe coi: thiếu tá đã móc nối được quan hệ này với mục sư Tri Cam trong trường hợp nào?

Ya Hem đứng dậy, nhưng đáng lẽ phải nói thì anh ta lại cho tay vào lưng quần móc ra ba củ khoai sống nhỏ như ba chiếc chuỗi dao, giơ lên trước mặt Ya Nari và các vị «Tổng trưởng». Bétol cũng làm theo đúng như vậy, móc ra bốn củ nữa. Vậy là vừa đủ bảy củ chia cho bảy người. Ya Nari, ba vị «Tổng trưởng», và K' Chông đều bị bất ngờ một cách sung sướng. Ai nấy toét miệng ra cười, hít hà cảm ơn Ya Hem và Bétol, đoạn đua nhau nhá rau rầu. Mắt người nào cũng nhấp nháy, đầy vẻ mãn nguyện trước sự khôn ngoan của Ya Hem. Bảy giờ họ mới hiểu ra, món quà mi lát khô vừa rồi phải chia cho cả mấy chục người của «Đại bản doanh», Ya Hem biết rằng mỗi người chỉ được một nắm nhỏ bằng nắm tay đứa

con nít, nên còn mấy củ khoai anh ta đã bán với Bétol giữ lại để làm món đặc biệt thật riêng «Bộ chỉ huy trung ương».

Thật ra trong nách áo Ya Hem lúc đó còn hai củ khoai nữa, và Bétol cũng còn giữ lại một củ. Song phần vì khó chia, phần vì phải phòng xa cho cái bụng của mình nên anh ta không móc ra hết. Bétol đã có phần, Ya Hem dự tính cũng chỉ giữ lại cho mình một củ, còn một củ sẽ biếu Ya Nari.

Ăn khoai xong, mọi người bắt đầu vấn thuốc hút. «Tổng trưởng Ngoại giao» Lomu Nhiam hỏi Ya Hem :

— Còn điều Samit hay Capstan, «ba số» nào không, thiếu tá ?

— Trời đất ! Bộ trung tá nghĩ tôi mới ở Đà Lạt vô đây hả ? Thôi xài đồ thuốc rẻ vậy trung tá, mai một tôi đi Sài Gòn về, ngài ưng thứ gì xin có đủ thứ đó.

«Tổng trưởng Tài chính» Liêng hót K'Ban nhắc lại câu hỏi của Ya Nari và hỏi Ya Hem :

— Thiếu tá đã móc nối được quan hệ với mục sư Tri Cam ở Sài Gòn trong trường hợp nào ?

— Vâng. Thưa các ngài ! Đùng ra là tôi đã móc nối được với mục sư Tri Cam qua một cô gái Kinh.

— Một cô gái Kinh ? Có thể tin cậy cô ta được bao nhiêu ? Làm sao để biết rằng đối với chúng ta, một người Kinh không có lòng kỳ thị dân tộc ? — K'Ban đặt tiếp một câu hỏi.

— Ông K'Ban đừng vội lo — Ya Nari đỡ lời cho Ya Hem— Ông Tri Cam cũng là người Kinh đó. Cô gái Kinh này là người thế nào, cứ để thiếu tá nói hết đã.

Ya Hem vút mẩu thuốc, ho húng hắng rồi mới một mạch :

— Thưa các ngài ! Cô gái đó là người Kinh, nhưng không phải Kinh cộng. Ở các buôn Y Ana, Đăm Khúc, K'Tốt và các buôn khác quanh đó, người Thượng của chúng ta coi cô gái người Kinh này như người nhà, vì cô ta làm nghề y tá, thường tới đây chữa bệnh cho họ. Thấy cô ta nhanh nhẹn, tháo vát, thích có nhiều tiền, những người trong buôn đang

tính đi tản bèn nhờ cô về ngoài kiến mới giùm. Cô gái nhận lời, nhận tiền cứu họ và hứa sẽ kiếm được. Cô ta đã đi Nha Trang, Đồng Nai, cuối cùng gặp được tổ chức của mục sư Tri Cam ở Sài Gòn. May sao đúng dịp đó, một thằng lính cận vệ cũ của tôi ở trung đoàn Tuyên Đức, quê tại buôn Y Ana gặp tôi, nói lại chuyện đó. Nó cũng nói luôn cả chuyện ông già đang lo tiền cho nó đi tản. Tôi liền cho nó về buôn tìm hiểu thêm về cô gái Kinh, hẹn rằng khi nào cô ta trở lại thì lên tin cho tôi. Chẳng hơn một tuần sau thằng đó lên gặp tôi báo: Cô ta đang ở Đăm Kút. Tôi theo ngay nó về Đăm Kút, mời cô ta qua nhà nó ở Y Ana. Cuộc gặp gỡ giữa tôi và cô ta diễn ra trong chừng gần một giờ. Nói chung tôi đạt được nguyện vọng. Cô ta là người Kinh, nhưng không có quan diêm, không có ý thừa dân tộc rõ rệt/không có tinh thần nghĩa vụ làm dân — nói chung là vô chính trị, chỉ cần nhiều tiền — điều đó khiến tôi lo âu toan an tâm. Ngay hôm sau tôi đã gửi qua cô ta bức thư đầu tiên tới ông Tri Cam.

— Cô đó trẻ không? Tên là gì? Bao nhiêu tuổi, thiếu tá? — Một trong ba vị «Tổng trưởng» hỏi.

— Tên cô ta là Thu Phai. Trẻ lắm. Khoảng hai mươi ba tuổi — Ya Hem đáp.

— Nhan sắc thế nào, có dễ coi không?

— Theo tôi cô ta khá xinh. Đặc biệt là cặp mắt và chiếc cổ ba ngón.

— Nếu Đại bản doanh của chúng ta có thêm cô Thu Phai thì các ngài nghĩ sao? — «Tur lệnh quân khu Nam» hỏi các chiến hữu.

— Ngon lành — Tiếng Lơnu Nham — Chúng ta sẽ đề nghị đại tá đặc cách cô Thu Phai lên Tổng trưởng Y tế và Giáo dục.

— Ngài tính như vậy quá muộn — cô ta đã có chồng, thưa ngài Tổng trưởng quý mến! — Ya Hem nói chặc.

— Không can gì. Khi người ta đã thấm nhuần lý tưởng và sự nghiệp thì chuyện vợ chồng chẳng có nghĩa lý gì hết!

Nhưng sẽ rất... có lý, nếu Đại bản doanh này có thêm một vị nữ Tổng trưởng. Các ngài hãy thử nghĩ lại coi: Vì sao cuộc sống của chúng ta ở Pióc Krông rất buồn tẻ?

Thấy Lomu Nham bắt đầu sa vào chuyện đàn bà, Ya Nari phải lên tiếng chấn chỉnh lại:

— Thôi nào, yêu cầu ngài Tổng trưởng Ngoại giao dẹp chuyện ấy đi cho! Vấn đề tôi đang cầu bộ óc của các ngài là một chiến dịch xuất ngoại. Các ngài tính sao, khi chúng ta kể như đã có một đường dây liên lạc thông suốt từ Pióc Krông về Sài Gòn? Khi cuộc sống của chúng ta — như bấy lâu các ngài đã cùng tôi phải cam chịu — không thể tiếp diễn được nữa? Tôi đang nói với các ngài trong Bộ chỉ huy trung ương, chứ không phải đang dọa diễn văn trước các chiến binh và đồng bào các dân tộc Thượng, bởi vậy phải nói thật. Cộng sản không bao vây chúng ta bằng sức mạnh của những cuộc hành quân qui mô, nhưng lớp lớp tuyến tuyến vòng vây của họ là những con số không thật khủng khiếp! Không đất đai, không lòng dân, không lương thực, không tài chính, không vũ khí, không phương tiện vận chuyển, không thông tin liên lạc, không bạn bè, không... và không...! Cuộc sống như thế không thể gọi là cuộc sống, quốc gia như thế không thể gọi là quốc gia — bởi chúng ta không thể kiếm được mảnh đất nào để trồng cây lý tưởng đặng hái trái sự nghiệp. Vậy đó, tôi nói để các ngài cùng khảo cứu.

2 — MỤC TIÊU

Hội nghị Nha Trang về chuyên đề giải quyết tổ chức Fulrô (1) bế mạc lúc 10 giờ sáng, đến gần 2 giờ chiều đoàn

1. Hội nghị này do Hội đồng Bộ trưởng triệu tập. Gồm các đại diện của Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Quân khu 5, Quân khu 7, và các tỉnh Đắk Lắk, Lâm Đồng, Gia Lai-Kontum, Phú Khánh, Thuận Hải, Đồng Nai, Sông Bé.

Lâm Đồng gồm Bí thư tỉnh ủy Năm Chiến và Phó giám đốc Công an tỉnh Tư Vũ đã vội vã trở về Đà Lạt ngay. Theo lời mời của Tỉnh ủy Phú Khánh, lẽ ra họ còn nghỉ lại Nha Trang và đi tham quan Vịnh Cam Ranh hai ngày nữa, nhưng Năm Chiến đã bàn với Tư Vũ hãy tạm gác lại. Ông tâm sự, cũng là để cáo lỗi với Bí thư tỉnh ủy Phú Khánh :

— Anh đã biết đấy, Bộ chỉ huy trung ương của Fulro đang nằm ngay trong lãnh địa tỉnh chúng tôi. Không phải tôi muốn nói rằng như thế tức là trách nhiệm của chúng tôi nặng hơn, cao hơn các tỉnh bạn, song dù sao thì những lời tổng kết, những chỉ thị của anh Bảy Cường (1) đã và đang vạch ra cho Lâm Đồng phải tính toán như thế nào để có cách « làm ăn » với cái Trung ương ấy của chúng. Xin phép anh cho chúng tôi được về trước, chừng nào bốc xong Bộ chỉ huy của Ya Nari, chúng tôi sẽ xuống xin các anh cho nghỉ mát cả tháng.

Bí thư tỉnh ủy Phú Khánh cười ngất, đáp lại :

— Chúc các anh sớm giành được thắng lợi. Chừng đó tôi xin đăng ký được lên thăm Đà Lạt trước nhất. Lên để chúc mừng, để chung vui.

Bảy giờ tối hôm đó, hai người đã về tới Đà Lạt. Đang mùa khô, sương đã bắt đầu giăng màn trên ngọn thông. Từ dốc Thủy Tạ nhìn xuống hai bên hồ Xuân Hương, cầu Ông Đạo, nhìn sang quảng trường 3 tháng 4, chỗ nào cũng tấp nập du khách, ăn mặc đủ các kiểu, các màu rực rỡ dưới ánh sáng điện. Cảnh và người Đà Lạt thanh lịch, dịu dàng, tấp nập mà vẫn êm ả như những gì thiên nhiên đã giành riêng cho thành phố này. Giữa khung cảnh nhộn nhịp, thanh bình ấy, Năm Chiến bỗng hỏi Tư Vũ một câu bất ngờ :

— Trong số những người đang dạo chơi kia, liệu có ai là Fulro cải dạng không anh Tư ?

1) Tức đồng chí Phạm Hùng.

Tư Vũ hơi giật mình, thăm tự trách tại sao chưa bao giờ mình đặt ra một câu hỏi như thế. Ông đáp :

— Rất có thể có... — Ngừng một lát rồi nói thêm — Nhưng thật ra, từ trước đến nay tôi chưa lần nào nhận được báo cáo về việc này cả.

— Tôi biết. Và câu hỏi vừa rồi của tôi chỉ là một giả thiết. Nhưng thôi, hãy tạm gác chuyện đó. Đêm nay cả tôi và anh cùng suy nghĩ xem, phải tìm bằng ra cách gì đó mà hốt chúng một mẻ thiệt lớn. Phải tóm cho được từ Ya Nari trở xuống, phải xóa sổ cái gọi là Bộ chỉ huy trung ương của hắn đi, như anh Bảy đã chỉ thị đó. Được vậy thì chúng mình mới rảnh đầu óc mà lo những việc khác. Tỉnh ủy rất tin công an. Tôi rất tin anh, anh Tư.

Trước khi Tư Vũ xuống xe, Năm Chiến còn nắm chặt tay ông và không quên dặn dò :

— Nói vậy chớ tính gì thì tính, một đêm anh cũng phải cố ngủ cho tới ít nhất lấy độ bốn tiếng nghe anh Tư. Sức khỏe để ra công việc mà. Tôi ngán nhất là anh hay làm việc khuya quá !

Rất cảm động trước sự chăm sóc của đồng chí lãnh đạo cao nhất trong tỉnh, Tư Vũ đã nhủ thầm sẽ không quên lời dặn dò thân tình ấy của Năm Chiến. Vậy mà ngay trong đêm hôm đó, ông vẫn bị đồng hồ sơ Fulrô hút hết cả tâm trí, 12 giờ đêm vẫn chưa dứt ra được. Từ trong những xấp giấy tờ ngồn ngồn đủ loại ấy. Tư Vũ như đang nhìn thấy rõ mòn một tất cả những bộ mặt, từ lớp cũ đến lớp mới, trong cái tập đoàn phản động đã tự xưng là người đại diện duy nhất của Cao nguyên trong suốt hơn hai mươi năm nay. Và phía sau chúng, những tên Pháp, những tên Mỹ, còn có cả những tên người châu Á đội mũ vải xanh, luỡi trai đen, ngực mang huy hiệu Mao Trạch Đông. Rồi lại cả một mớ những cái gọi là Cương lĩnh, Quốc gia, Quốc kỳ, Chủ tịch, Thủ tướng vân vân... cùng những thứ chiêu bài tự trị, những luận điệu kích động tinh thần dân tộc hẹp hòi, lời kéo thanh niên các dân tộc Thượng bỏ buôn làng đi Fulrô.